

Số: ~~40~~ /KH-UBND

Hà Nội, ngày ~~03~~ tháng ~~03~~ năm 2014

KẾ HOẠCH
Thực hiện các dự án đấu giá quyền sử dụng đất năm 2014
của thành phố Hà Nội

Thực hiện Nghị quyết số 18/2013/NQ-HĐND ngày 07/12/2013 của Hội đồng nhân dân Thành phố về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp Thành phố năm 2014 và Quyết định số 7499/QĐ-UBND ngày 09/12/2013 của UBND Thành phố về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế - xã hội; dự toán thu chi ngân sách của thành phố Hà Nội năm 2014, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện các dự án đấu giá quyền sử dụng đất năm 2014 của Thành phố với nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Nhằm khai thác có hiệu quả quỹ đất, tạo nguồn lực để các huyện, thị xã thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới theo đúng chỉ đạo của Thành ủy, UBND Thành phố; giải quyết nhu cầu sử dụng đất của nhân dân và doanh nghiệp, tăng nguồn thu cho ngân sách các cấp, tạo nguồn vốn đầu tư phát triển và góp phần tạo dựng các khu đô thị, các khu đất ở nông thôn theo hướng văn minh, hiện đại.

2. Xác định rõ vai trò và trách nhiệm của các cấp, các ngành và chủ đầu tư trong công tác đấu giá quyền sử dụng đất.

3. Kế hoạch thực hiện các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất năm 2014 của từng đơn vị (quận, huyện, thị xã; sở, ngành) làm cơ sở cho việc triển khai thực hiện, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các đơn vị.

4. Phần đấu hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch số thu tiền sử dụng đất năm 2014 đã được HĐND và UBND Thành phố giao, trong đó thu đấu giá quyền sử dụng đất các dự án do Thành phố quản lý phần đấu thu 1.500 tỷ đồng.

II. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH:

Kế hoạch năm 2014, có 34 danh mục dự án, với tổng diện tích đất nghiên cứu lập dự án là 253,95 ha, trong đó: diện tích đất quy hoạch để đấu giá quyền sử dụng đất khoảng 80,6 ha; diện tích còn lại đủ điều kiện đấu giá trong năm 2014 là 42,65ha. Dự kiến kế hoạch tiền đấu giá trong năm 2014 là 1.500 tỷ đồng⁽¹⁾, bao gồm:

¹) Tăng 35,6% so với kết quả thực hiện đấu giá năm 2013 (năm 2013 đất TP quản lý đấu giá đạt 1105,7 tỷ đồng).

1. Các dự án đã hoàn thành hạ tầng kỹ thuật đủ điều kiện đấu giá ngay trong Quý I, II năm 2014: có 33 dự án, diện tích đất đấu giá QSD đất 41,67 ha; kế hoạch thu theo kết quả trúng đấu giá là 1.390 tỷ đồng.

2. Các dự án đang đầu tư hạ tầng kỹ thuật, dự kiến hoàn thành trong quý II/2014, đủ điều kiện để đấu giá trong quý III, IV/2014 có 01 dự án, diện tích đất dự kiến đấu giá QSD đất 0,98 ha; kế hoạch thu theo kết quả trúng đấu giá là 100 tỷ đồng.

3. Đấu giá các điểm nhà chuyên dùng: dự kiến thu 10 tỷ đồng.

(Chi tiết các dự án theo biểu Phụ lục đính kèm).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Để thực hiện hoàn thành kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất năm 2014, các ngành, các cấp thuộc Thành phố cần thực hiện tốt các công việc sau:

1. Căn cứ nội dung kế hoạch Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo đấu giá quyền sử dụng đất Thành phố, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã; Giám đốc các sở, ngành phải xác định cụ thể nhiệm vụ, trách nhiệm đồng thời đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong tổ chức thực hiện.

2. Trách nhiệm của Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã:

2.1. Khẩn trương triển khai, tổ chức thực hiện công tác đấu giá quyền sử dụng đất ngay trong quý I/2014 đối với các khu đất, dự án đã đủ điều kiện đấu giá QSD đất, đủ điều kiện về thị trường được UBND Thành phố giao tại Kế hoạch này, tuân thủ các quy định pháp luật của Nhà nước và Thành phố về đấu giá quyền sử dụng đất.

2.2. Chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố về kết quả thực hiện các dự án đấu giá quyền sử dụng đất thuộc quyền quản lý của mình, tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất; thu tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất nộp ngân sách, quản lý việc đầu tư xây dựng của các nhà đầu tư sau khi trúng đấu giá quyền sử dụng đất tuân thủ Điều lệ quản lý xây dựng theo quy hoạch chi tiết khu đô thị mới, khu đất đấu giá đã được phê duyệt và quy định tại Quyết định số 29/2011/QĐ-UBND ngày 14/9/2011 của UBND Thành phố về đấu giá quyền sử dụng đất.

2.3. Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin báo cáo: tiến độ thực hiện các dự án đấu giá quyền sử dụng đất; kinh phí đã giải ngân từ nguồn vốn ngân sách Thành phố ứng trước, Quỹ phát triển đất Thành phố để thực hiện các dự án chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng và đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các khu đất phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất. Kết quả thu đấu giá quyền sử dụng đất năm 2014 và thu nợ cũ về đấu giá quyền sử dụng đất, xử lý các trường hợp chậm nộp theo quy định; báo cáo UBND Thành phố xem xét, quyết định, xử lý các trường hợp vượt thẩm quyền của UBND cấp huyện.

3. Giám đốc các sở, ngành Thành phố có trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt công tác đấu giá quyền sử dụng đất các dự án Thành phố giao cho đơn vị mình

trực tiếp thực hiện công tác đấu giá QSD đất; hướng dẫn và giải quyết các công việc liên quan công tác đấu giá quyền sử dụng đất đối với các dự án giao cho UBND các quận, huyện, thị xã làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất theo chức năng, nhiệm vụ của ngành.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường (cơ quan thường trực Ban chỉ đạo thực hiện công tác đấu giá quyền sử dụng đất Thành phố) tăng cường kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, tổ chức được giao thực hiện công tác đấu giá quyền sử dụng đất; hàng Quý báo cáo UBND Thành phố tiến độ thực hiện công tác đấu giá quyền sử dụng đất; chủ trì phối hợp với các sở ngành giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện; chuẩn bị đầy đủ các báo cáo giao ban trình UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo các nội dung vượt thẩm quyền.

5. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị được UBND Thành phố giao nhiệm vụ tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất: (1) đẩy nhanh công tác phê duyệt giá khởi điểm, đặc biệt đối với các dự án đã hoàn thành HTKT (33 dự án) tạo điều kiện cho các đơn vị tổ chức đấu giá ngay trong quý I/2014, (2) kiểm tra, đôn đốc các đơn vị đã tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất nộp tiền vào ngân sách Thành phố và hoàn trả vốn đầu tư đã ứng của Quỹ phát triển đất Thành phố để bảo toàn và tăng vòng quay vốn.

6. UBND các quận, huyện, thị xã, Trung tâm giao dịch đất đai và phát triển quỹ đất (thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường), Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ban Kè Cứng hóa bờ sông Hồng) phải khẩn trương hoàn thành các thủ tục (trình duyệt giá khởi điểm, lựa chọn tổ chức đấu giá chuyên nghiệp) để tổ chức đấu giá ngay từ đầu quý I/2014 với 33 dự án đã có quỹ đất đủ điều kiện tổ chức đấu giá, nhằm tăng thu ngân sách và hoàn trả ngân sách Thành phố đã ứng cho công tác chuẩn bị đầu tư và đầu tư hạ tầng kỹ thuật các khu đất đấu giá và chỉ tổ chức đấu giá khi có đủ số nhà đầu tư tham gia đấu giá theo quy định.

- Đối với các huyện không còn quỹ đất sạch để đấu giá hoặc chưa có dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất: cho phép mỗi huyện triển khai (giai đoạn chuẩn bị đầu tư không quá 02 dự án) xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất để tạo nguồn thu ngân sách và nguồn lực xây dựng nông thôn mới.

- Đối với các huyện đã có dự án hoàn thành giai đoạn chuẩn bị đầu tư, tiếp tục bố trí vốn giai đoạn thực hiện đầu tư nhằm sớm tạo ra quỹ đất đủ điều kiện đấu giá quyền sử dụng đất tăng nguồn thu ngân sách và nguồn lực xây dựng nông thôn mới.

- Riêng đối với dự án đấu giá QSD đất khu đất 50,7 ha thuộc phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy: UBND quận Cầu Giấy khẩn trương tổ chức đấu giá QSD đất (phần diện tích đất còn lại) xong trong quý II/2014, sớm đưa đất vào sử dụng, tránh trường hợp lấn chiếm đất, sử dụng đất sai mục đích.

7. Về việc bố trí kế hoạch ứng vốn từ Quỹ phát triển đất Thành phố cho các dự án chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng và xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đấu giá QSD đất năm 2014: Trước hết tập trung vốn bố trí các dự án chuyên tiếp hoàn thành trong năm 2014 để tổ chức đấu giá (thực hiện theo thông báo số 16/TB-HĐND ngày 04/10/2013 của HĐND thành phố về nguyên tắc, định hướng phân bổ dự toán Ngân sách năm 2014). Đối với dự án mới đủ thủ tục thuộc các huyện (chưa được bố trí vốn những năm trước đây) thì chỉ bố trí kế hoạch vốn khi có chỉ đạo của UBND Thành phố.

7. Đối với các khu đất xen kẹt, nhỏ lẻ (quy mô dưới 5000m²):

- Căn cứ Quyết định số 7499/2013/QĐ-UBND ngày 09/12/2013 của UBND Thành phố, UBND cấp huyện chủ động lập kế hoạch tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất xen kẹt, nhỏ lẻ năm 2014 theo quy định, gửi về sở Kế hoạch và Đầu tư, sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo Thành phố.

- UBND các quận huyện thị xã phải chịu trách nhiệm về hiệu quả đầu tư các dự án đất xen kẹt, nhỏ lẻ; tránh tình trạng đầu tư tràn lan, kém hiệu quả, không đấu giá được, dẫn đến đất hoang hóa, lãng phí tài nguyên đất đai, tổn động vốn đầu tư.

UBND Thành phố yêu cầu Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện nghiêm túc Kế hoạch được giao. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn, cần báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường (Cơ quan Thường trực của Ban chỉ đạo thực hiện công tác đấu giá quyền sử dụng đất Thành phố) để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các Sở: TNMT, KH&ĐT, TC, QHKT XD, NN&PTNT;
- Ban chỉ đạo GPMB Thành phố;
- Quỹ Phát triển đất Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Trung tâm giao dịch đất đai và phát triển quỹ đất (thuộc Sở TNMT);
- VPUB: CVP, các đ/c PCVP, TH, KT, TNeg,th, NNNT, QHXDGT, TNqn;
- Lưu VT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Hồng Khanh

PHỤ LỤC DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2014 CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Kèm theo Kế hoạch số 48 /KH-UBND ngày 04 tháng 03 năm 2014 của UBND Thành phố Hà Nội)



| TT | | Tổng số dự án, hoặc khu đất | Tổng diện tích đất nghiên cứu lập dự án (ha) | Trong đó | | | KH tiền thu đấu giá năm 2014 (Tỷ đồng) | Chủ đầu tư dự án XD HTKT và đơn vị tổ chức đấu giá QSD đất | Ghi chú |
|------------|---|-----------------------------|--|--|--|--|--|--|-------------------------------------|
| | | | | Diện tích đất QH để đấu giá QSD đất (ha) | Diện tích đã đấu giá đến hết năm 2013 (Ha) | Diện tích đất còn lại để điều kiện đấu giá năm 2014 (ha) | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| | TỔNG SỐ (a+b+c) | 34 | 253,959 | 80,658 | 38,006 | 42,651 | 1.500 | | |
| a | Dự án đã hoàn thành hạ tầng kỹ thuật, tổ chức đấu giá đầu năm 2014 | 33 | 252,073 | 79,678 | 38,006 | 41,671 | 1.390 | | |
| b | Dự án đang đầu tư HTKT, dự kiến hoàn thành HTKT trong quý II và đấu giá trong quý III, IV/2014 | 1 | 1,885 | 0,980 | - | 0,980 | 100 | | |
| c | Đấu giá nhà chuyên dùng | | | | | | 10 | | |
| | CHIA THEO CÁC ĐƠN VỊ | | | | | | | | |
| A | KHỐI QUẬN HUYỆN | 29 | 249,214 | 78,514 | 37,235 | 41,279 | 1.310 | | |
| I | Huyện Chương Mỹ | 3 | 2,117 | 1,278 | - | 1,278 | 20 | | |
| a | Dự án đã hoàn thành hạ tầng kỹ thuật, tổ chức đấu giá đầu năm 2014 | 3 | 2,117 | 1,278 | - | 1,278 | 20 | | |
| 1 | Đấu giá QSD đất khu đất tại xã Đông Phương Yên. | 1 | 0,697 | 0,243 | | 0,243 | | UBND huyện Chương Mỹ | |
| 2 | Đấu giá QSD đất khu đất tại xã Tân Tiến. | 1 | 0,675 | 0,457 | | 0,457 | | UBND huyện Chương Mỹ | |
| 3 | Đấu giá QSD đất khu đất xóm Nửa, xã Đại Yên | 1 | 0,745 | 0,577 | | 0,577 | | UBND huyện Chương Mỹ | |
| II | Huyện Đan Phượng | 1 | 2,900 | 1,489 | 0,849 | 0,640 | 50 | | |
| a | Dự án đã hoàn thành hạ tầng kỹ thuật, tổ chức đấu giá đầu năm 2014 | 1 | 2,900 | 1,489 | 0,849 | 0,640 | 50 | | |
| 1 | Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất tại xã Song Phượng, huyện Đan Phượng | 1 | 2,900 | 1,489 | 0,849 | 0,640 | | UBND huyện Đan Phượng | Đấu lại các lô huy kết quả năm 2013 |
| III | Huyện Đông Anh | 4 | 62,253 | 23,486 | 7,923 | 15,563 | 200 | | |

| TT | DANH MỤC DỰ ÁN | Tổng số dự án, hoặc khu đất | Tổng diện tích đất nghiên cứu lập dự án (ha) | Trong đó | | | KH tiền thu đấu giá năm 2014 (Tỷ đồng) | Chủ đầu tư dự án XD HTKT và đơn vị tổ chức đấu giá QSD đất | Ghi chú |
|----|---|-----------------------------|--|--|--|--|--|--|---------------|
| | | | | Diện tích đất QH để đấu giá QSD đất (ha) | Diện tích đã đấu giá đến hết năm 2013 (Ha) | Diện tích đất còn lại để điều kiện đấu giá năm 2014 (ha) | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| a | Dự án đã hoàn thành hạ tầng kỹ thuật, tổ chức đấu giá đầu năm 2014 | 4 | 62,253 | 23,486 | 7,923 | 15,563 | 200 | | |
| 1 | Xây dựng HTKT khu đất để đấu giá QSD đất phía Bắc đường 23B, huyện Đông Anh | 1 | 25,300 | 10,995 | 6,420 | 4,575 | | UBND huyện Đông Anh | |
| 2 | Xây dựng HTKT khu đất xây dựng nhà ở để đấu giá QSD đất tại xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh | 1 | 26,500 | 8,091 | 0,743 | 7,348 | | UBND huyện Đông Anh | |
| 3 | Cụm sản xuất làng nghề Vân Hà | 1 | 10,100 | 4,150 | 0,760 | 3,390 | | UBND huyện Đông Anh | |
| 4 | XD HTKT khu đất 3529 m2 tại xã Kim Chung, huyện Đông Anh để đấu giá QSD đất | 1 | 0,353 | 0,250 | | 0,250 | | UBND huyện Đông Anh - TTPTQĐ | |
| IV | Huyện Gia Lâm | 1 | 31,814 | 7,578 | 5,678 | 1,900 | 50 | | |
| a | Dự án đã hoàn thành hạ tầng kỹ thuật, tổ chức đấu giá đầu năm 2014 | 1 | 31,814 | 7,578 | 5,678 | 1,900 | 50 | | |
| 1 | XD hạ tầng kỹ thuật khu đất 31 ha để đấu giá QSD đất tại thị trấn Trâu Quỳ và xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm | 1 | 31,814 | 7,578 | 5,678 | 1,900 | | UBND huyện Gia Lâm | Đấu lại 78 lô |
| V | Huyện Sóc Sơn | 1 | 3,620 | 1,600 | 0,360 | 1,240 | 50 | | |
| a | Dự án đã hoàn thành hạ tầng kỹ thuật, tổ chức đấu giá đầu năm 2014 | 1 | 3,620 | 1,600 | 0,360 | 1,240 | 50 | | |
| 1 | Xây dựng HTK khu đất để đấu giá QSD đất tại xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn | 1 | 3,620 | 1,600 | 0,360 | 1,240 | | UBND huyện Sóc Sơn- TTPTQĐ | |
| VI | Huyện Mê Linh | 8 | 15,688 | 7,048 | 0,848 | 6,199 | 50 | | |
| a | Dự án đã hoàn thành hạ tầng kỹ thuật, tổ chức đấu giá đầu năm 2014 | 8 | 15,688 | 7,048 | 0,848 | 6,199 | 50 | | |
| 1 | XD HTKT khu đất đấu giá QSD đất huyện Mê Linh | 1 | 7,600 | 2,437 | 0,024 | 2,413 | | UBND huyện Mê Linh - TTPTQĐ | |
| 2 | Xây dựng HTK khu đất để đấu giá QSD đất tại thôn Phú Nhi, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh | 1 | 2,228 | 0,910 | 0,011 | 0,899 | | UBND huyện Mê Linh- TTPTQĐ | |
| 3 | XD HTKT khu đất đấu giá QSD đất khu Văn Lôi, xã Tam Đồng | 1 | 0,890 | 0,440 | | 0,440 | | UBND huyện Mê Linh - TTPTQĐ | |

| TT | DANH MỤC DỰ ÁN | Tổng số dự án, hoặc khu đất | Tổng diện tích đất nghiên cứu lập dự án (ha) | Trong đó | | | KH tiền thu đấu giá năm 2014 (Tỷ đồng) | Chủ đầu tư dự án XD HTKT và đơn vị tổ chức đấu giá QSD đất | Ghi chú |
|-------------|---|-----------------------------|--|--|--|--|--|--|--|
| | | | | Diện tích đất QH để đấu giá QSD đất (ha) | Diện tích đã đấu giá đến hết năm 2013 (Ha) | Diện tích đất còn lại đủ điều kiện đấu giá năm 2014 (ha) | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| 5 | XD HTKT khu đất đấu giá QSD đất tại khu Ao Lò Gạch, thôn Diên Táo, xã Tiên Thắng, huyện Mê Linh | 1 | 0,535 | 0,371 | 0,180 | 0,191 | | UBND huyện Mê Linh - TTPTQĐ | |
| 6 | XD HTKT khu đất đấu giá QSD đất khu ao đầu xã Tráng Việt, huyện Mê Linh | 1 | 2,645 | 1,100 | 0,634 | 0,466 | | UBND huyện Mê Linh - TTPTQĐ | |
| 7 | Khu đất thương phẩm thuộc dự án mở rộng khu đô thị Minh Giang - Đàm Vả, xã Tiên Phong | 1 | 0,460 | 0,460 | | 0,460 | | UBND huyện Mê Linh - TTPTQĐ | QĐ thu hồi đất số 7516/QĐ-UBND ngày 12/12/2013 |
| 8 | Khu đất thương phẩm thuộc dự án biệt thự nhà vườn thương mại và du lịch tổng hợp, xã Thanh Lâm | 1 | 0,950 | 0,950 | | 0,950 | | UBND huyện Mê Linh - TTPTQĐ | QĐ thu hồi đất số 7512/QĐ-UBND ngày 12/12/2013 |
| 9 | Khu đất thương phẩm thuộc dự án khu nhà ở cho người thu nhập thấp phục vụ khu công nghiệp Kim Hoa, xã Kim Hoa | 1 | 0,380 | 0,380 | | 0,380 | | UBND huyện Mê Linh - TTPTQĐ | QĐ thu hồi đất số 7510/QĐ-UBND ngày 12/12/2013 |
| | | | | | | - | | | |
| VII | Huyện Thạch Thất | 1 | 1,343 | 0,951 | - | 0,951 | 30 | | |
| a | Dự án đã hoàn thành hạ tầng kỹ thuật, tổ chức đấu giá đầu năm 2014 | 1 | 1,343 | 0,951 | - | 0,951 | 30 | | |
| 1 | Xí nghiệp 27/7 xã Kim Quan | 1 | 1,343 | 0,951 | | 0,951 | | UBND huyện Thạch Thất | |
| | | | | | | - | | | |
| VIII | Huyện Thanh Trì | 2 | 20,889 | 9,049 | 5,026 | 4,023 | 100 | | |
| a | Dự án đã hoàn thành hạ tầng kỹ thuật, tổ chức đấu giá đầu năm 2014 | 2 | 20,889 | 9,049 | 5,026 | 4,023 | 100 | | |
| 1 | Dự án đấu giá QSD đất xã Ngũ Hiệp - Từ Hiệp | 1 | 17,700 | 5,860 | 2,626 | 3,234 | | UBND huyện Thanh Trì | |
| 2 | Đấu giá Quyền thuê đất để xây dựng văn phòng giao dịch, giới thiệu sản phẩm tại khu công nghiệp Ngọc Hồi | 1 | 3,189 | 3,189 | 2,400 | 0,789 | | UBND huyện Thanh Trì | |
| | | | | | | - | | | |
| IX | Huyện Từ Liêm | 1 | 1,885 | 0,980 | - | 0,980 | 100 | | |
| a | Dự án đã hoàn thành hạ tầng kỹ thuật, tổ chức đấu giá đầu năm 2014 | | | | | - | | | |
| b | Dự án đang đầu tư HTKT, dự kiến hoàn thành HTKT trong quý II và đấu giá trong quý III, IV/2014 | 1 | 1,885 | 0,980 | - | 0,980 | 100 | | |

| TT | DANH MỤC DỰ ÁN | Tổng số dự án, hoặc khu đất | Tổng diện tích đất nghiên cứu lập dự án (ha) | Trong đó | | | KH tiền thu đầu giá năm 2014 (Tỷ đồng) | Chủ đầu tư dự án XD HTKT và đơn vị tổ chức đấu giá QSD đất | Ghi chú |
|-------------|---|-----------------------------|--|--|--|--|--|--|---|
| | | | | Diện tích đất QH để đấu giá QSD đất (ha) | Diện tích đã đấu giá đến hết năm 2013 (Ha) | Diện tích đất còn lại để đấu giá năm 2014 (ha) | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| 2 | Đấu giá QSD đất tại khu Đồng Sứ, xã Tây Mỗ | 1 | 1,885 | 0,980 | | 0,980 | | UBND huyện Từ Liêm - TTPTQĐ | |
| X | Quận Cầu Giấy | 1 | 50,700 | 10,800 | 9,300 | 1,500 | 350 | | |
| a | <u>Dự án đã hoàn thành hạ tầng kỹ thuật, tổ chức đấu giá đầu năm 2014</u> | 1 | 50,700 | 10,800 | 9,300 | 1,500 | 350 | | |
| 1 | Khu dịch vụ, Cầu Giấy (50,7ha) | 1 | 50,700 | 10,800 | 9,300 | 1,500 | | UBND quận Cầu Giấy | Theo Báo cáo số 1321/UBND-TCKH ngày 26/12/2013 của quận |
| XI | Quận Long Biên | 2 | 14,560 | 5,086 | 0,479 | 4,607 | 200 | | |
| a | <u>Dự án đã hoàn thành hạ tầng kỹ thuật, tổ chức đấu giá đầu năm 2014</u> | 2 | 14,560 | 5,086 | 0,479 | 4,607 | 200 | | |
| 1 | Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất tại B2-3/NO3 phường Việt Hưng, quận Long Biên | 1 | 3,090 | 1,296 | 0,185 | 1,111 | | UBND quận Long Biên - TTPTQĐ | |
| 2 | Dự án xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất tại phường Giang Biên, quận Long Biên (khu nhà ở cao tầng: CT1: mật độ xây dựng 34%; CT2: mật độ xây dựng 29%). | 1 | 11,470 | 3,790 | 0,294 | 3,496 | | UBND quận Long Biên - TTPTQĐ | |
| XII | Quận Hà Đông | 3 | 33,445 | 7,771 | 5,659 | 2,112 | 100 | | |
| a | <u>Dự án đã hoàn thành hạ tầng kỹ thuật, tổ chức đấu giá đầu năm 2014</u> | 3 | 33,445 | 7,771 | 5,659 | 2,112 | 100 | | |
| 1 | Khu đấu giá QSD đất Mậu Lương, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông | 1 | 9,726 | 3,894 | 3,786 | 0,108 | | UBND quận Hà Đông | |
| 2 | Khu tái định cư LK19A, LK 19B, X7, P(6,9 ha) - phường Dương Nội | 1 | 6,926 | 1,623 | 0,837 | 0,786 | | UBND quận Hà Đông | |
| 3 | Khu TĐC Kiến Hưng | 1 | 16,793 | 2,254 | 1,036 | 1,218 | | UBND quận Hà Đông | |
| XIII | Thị xã Sơn Tây | 1 | 8,000 | 1,400 | 1,113 | 0,287 | 10 | | |
| a | <u>Dự án đã hoàn thành hạ tầng kỹ thuật, tổ chức đấu giá đầu năm 2014</u> | 1 | 8,000 | 1,400 | 1,113 | 0,287 | 10 | | |

| TT | DANH MỤC DỰ ÁN | Tổng số dự án, hoặc khu đất | Tổng diện tích đất nghiên cứu lập dự án (ha) | Trong đó | | | KH tiền thu đấu giá năm 2014 (Tỷ đồng) | Chủ đầu tư dự án XD HTKT và đơn vị tổ chức đấu giá QSD đất | Ghi chú |
|----------|--|-----------------------------|--|--|--|--|--|--|---|
| | | | | Diện tích đất QH để đấu giá QSD đất (ha) | Diện tích đã đấu giá đến hết năm 2013 (Ha) | Diện tích đất còn lại để điều kiện đấu giá năm 2014 (ha) | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| 1 | Khu tái định cư Trung Hưng | 1 | 8,000 | 1,400 | 1,113 | 0,287 | 10 | UBND Thị xã Sơn Tây | |
| B | <u>KHÔI SỔ, NGÀNH</u> | 5 | 4,745 | 2,143 | 0,771 | 1,372 | 180 | | |
| a | <u>Dự án đã hoàn thành hạ tầng kỹ thuật, tổ chức đấu giá đầu năm 2014</u> | 5 | 4,745 | 2,143 | 0,771 | 1,372 | 180 | | |
| 1 | Dự án Xây dựng HTKT khu đất để đấu giá QSD đất tạo nguồn vốn xây dựng kè cứng hóa bờ sông Hồng | 1 | 0,690 | 0,560 | | 0,560 | | Ban QLDA kè cứng hóa bờ sông Hồng - SNN&PTNT | |
| 2 | Khu nhà ở phường Thượng Thanh, quận Long Biên | 1 | 0,684 | 0,336 | | 0,336 | | Ban QLDA kè cứng hóa bờ sông Hồng - SNN&PTNT | Theo VB số 41/SNN-KH; 10/01/2014 của Sở NN&PTNT |
| 3 | Đấu giá QSD 156m2 đất thuộc quỹ 20% tại dự án khu nhà ở để bán phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân | 1 | 0,015 | 0,015 | | 0,015 | | Trung tâm giao dịch đất đai và PT quỹ đất - Sở TNMT | |
| 4 | Đấu giá QSD đất xây dựng nhà vườn, nhà liền kề thấp tầng tại các ô đất C2, C4 khu đô thị Nam Trung Yên, Cầu Giấy, Hà Nội | 1 | 3,060 | 0,936 | 0,771 | 0,165 | | Trung tâm giao dịch đất đai và PT quỹ đất - Sở TNMT | |
| 5 | Đấu giá QSD đất 16 thửa đất tại Khu đô thị mới Sài Đồng, quận Long Biên | 1 | 0,296 | 0,296 | | 0,296 | | Trung tâm giao dịch đất đai và PT quỹ đất - Sở TNMT | |
| | | | | | | | | | |
| C | <u>ĐẤU GIÁ NHÀ CHUYÊN DÙNG</u> | | | | | | 10 | | |
| 1 | UBND Quận Ba Đình | | | | | | 5 | | Đơn vị tổ chức đấu giá theo VB 3194/QĐ-UBND; 21/5/2013 của TP |
| 2 | Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Quản lý và phát triển nhà Hà Nội | | | | | | 5 | | Đơn vị tổ chức đấu giá theo QĐ thu hồi đất, giao đất của TP |